

Số: /KH-UBND

Nam Gia Nghĩa, ngày tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa

Thực hiện Công văn số 1601/SKHCN-CĐS ngày 16/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ Lâm Đồng về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026;

Ủy ban nhân dân phường Nam Gia Nghĩa xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường, cụ thể như sau:

Phần 1

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2025

1. Văn bản chỉ đạo, kế hoạch, chương trình đã ban hành

- UBND phường đã ban hành Quyết định số 145/QĐ-UBND ngày 31/7/2025 của UBND phường về việc thành lập Ban chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa.

- UBND phường đã ban hành Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 26/7/2025 về việc Triển khai thực hiện Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa năm 2025

- Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 phường Nam Gia Nghĩa đã ban hành Kế hoạch số 141/KH-BCĐ ngày 10/10/2025 triển khai thực hiện Kế hoạch số 2637/KH-UBND ngày 7/8/2025 của Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 tỉnh Lâm Đồng tại phường Nam Gia Nghĩa.

- UBND phường đã triển khai thực hiện Kế hoạch số 6456/KH-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai Thông báo kết luận số 07-TB/CQTTBCĐ tại phường Nam Gia Nghĩa (năm 2025), tập trung vào các nhiệm vụ: Đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; kết nối, chia sẻ dữ liệu; đảm bảo an toàn, an ninh mạng; phát huy vai trò Tổ công nghệ số cộng đồng; số hóa tài liệu lưu trữ, v.v...

- Ban hành các văn bản để triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, gồm:

+ Công văn số 1024/UBND-VHXX ngày 09/10/2025 của UBND phường về tuyên truyền, hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 và Phong trào "Bình dân học vụ số".

+ Kế hoạch số 03-KH/CBUBND ngày 30/9/2025 của Chi bộ Ủy ban nhân dân phường về triển khai “Bình dân học vụ số”.

+ Kế hoạch số 66/KH-UBND ngày 29/8/2025 về triển khai “Bình dân học vụ số” trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa.

+ Kế hoạch mở đợt cao điểm 60 ngày đêm thực hiện cấp thẻ căn cước và tài khoản định danh điện tử (Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 14/9/2025);

+ Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa (Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 02/10/2025)

+ Các kế hoạch, Quyết định và chương trình khác về chuyển đổi số trong cải cách hành chính, nông nghiệp, giáo dục, y tế, an sinh xã hội,...

- Thường xuyên triển khai, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và người dân tham gia cuộc thi trực tuyến Chuyển đổi số năm 2025 trên các nền tảng mạng xã hội.

2. Kết quả thực hiện

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận 2.633 hồ sơ TTHC. Trong đó: Số tiếp nhận trực tuyến 2418 hồ sơ = 92%.

- Đã giải quyết xong: 2.477 hồ sơ, sớm hạn 2.457 = 99,2%, đang giải quyết: 156 hồ sơ (trong hạn); hủy hồ sơ 110, trả lại dân 174, tạm dừng 43 hồ sơ (thực hiện nghĩa vụ tài chính).

- Kết quả số hóa: Đầu vào: đã số hóa thành phần hồ sơ 2565 = 97,5%; Đầu ra: đã số hóa kết quả giải quyết 100%; Số hồ sơ có kết quả được trả qua kho dữ liệu cá nhân, tổ chức 100% hồ sơ.

- Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến một phần 95%. Hồ sơ tiếp nhận trực tuyến toàn trình 91,4%.

- Các chỉ số được đánh giá tổng hợp trên cổng dịch vụ công quốc gia tính đến 03/12: 93,81/100 điểm.

- Về xử lý văn bản điện tử: Tỷ lệ văn bản đi, đến (trừ văn bản mật) được gửi, nhận trên phần mềm quản lý văn bản, có ký số đạt khoảng 91,09%; 100% cán bộ, công chức chuyên môn sử dụng tài khoản thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc; 100 cán bộ, công chức được cấp chữ ký số để thực hiện nhiệm vụ chuyên môn trên môi trường mạng.

- Về hạ tầng số: Ủy ban nhân dân phường được trang bị 100% máy tính kết nối mạng LAN, Internet; 100% phòng chuyên môn có kết nối Internet băng rộng; tỷ lệ Tổ dân phố có điểm phủ sóng di động, 3G/4G đạt 100%.

- Về danh tính số, tài khoản định danh điện tử:

+ Số công dân từ 14 tuổi trở lên đã được cấp thẻ căn cước: 16.680/16.723 người, đạt 99,7% tổng số công dân đủ điều kiện;

+ Số công dân đã được đăng ký, kích hoạt tài khoản định danh điện tử mức 2: 15.822/16.723 người, đạt 94,6%;

- Về kỹ năng số của người dân: Thông qua Phong trào “Bình dân học vụ số”, các lớp tập huấn, Ngày hội học tập số, Tổ công nghệ số cộng đồng đang triển khai; tỷ lệ người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, biết sử dụng smartphone, dịch vụ số thiết yếu ước đạt 90%.

- Về tổ chức bộ máy triển khai: Tổ công nghệ số cộng đồng tại 22/22 tổ dân phố duy trì sinh hoạt định kỳ; nhiều “đại sứ số” là đoàn viên thanh niên, giáo viên, cán bộ Tổ dân phố tích cực hỗ trợ người dân cài đặt, sử dụng các nền tảng số.

- Về xã hội số: Người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID) gần 94,6%. Đa số sử dụng trên ứng dụng VNeID trên ứng dụng điện tử khi tham gia nộp thủ tục hành chính. Người dân thanh toán không dùng tiền mặt tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công, các cửa hàng...

3. Tồn tại, khó khăn

- Nhận thức, kỹ năng số của một số người dân, nhất là người cao tuổi còn hạn chế; thói quen sử dụng tiền mặt, giấy tờ truyền thống vẫn còn phổ biến, ảnh hưởng đến việc triển khai dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số.

- Hạ tầng viễn thông, trang thiết bị công nghệ thông tin ở một số Tổ dân phố còn yếu; đường truyền Internet chưa ổn định, thiết bị máy tính tại một số đơn vị đã cũ, cấu hình thấp, dễ xảy ra lỗi trong quá trình vận hành hệ thống.

- Nguồn kinh phí dành cho các hoạt động chuyển đổi số, tuyên truyền, tập huấn, hỗ trợ người dân còn hạn chế (đã được bố trí tại Quyết định 401/QĐ-UBND ngày 14/10/2025); chưa có nhiều mô hình, dự án xã hội hóa để huy động doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân cùng tham gia.

- Một số chỉ tiêu, nhiệm vụ về ứng dụng khoa học - công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, thương mại điện tử, số hóa tài liệu lưu trữ... triển khai còn chậm; quy mô, mô hình còn nhỏ, chưa tạo được sức lan tỏa rộng; số liệu thống kê một số lĩnh vực chưa thật sự đầy đủ, đồng bộ.

- Công tác phối hợp giữa một số phòng, đơn vị trong cập nhật dữ liệu, báo cáo kết quả lên hệ thống giám sát Nghị quyết số 57 đôi lúc chưa kịp; chưa có cơ

chế chia sẻ dữ liệu thật sự thông suốt giữa các ngành, lĩnh vực.

Phần 2

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2026

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 411/QĐ-TTg, ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 14/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Chương trình phát triển Chính phủ số giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035;

Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2030, định hướng đến năm 2035;

Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày 29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 5039/KH-UBND ngày 10/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Triển khai Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 08-KH/TU ngày

29/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là “đột phá quan trọng hàng đầu”, trong đó nhấn mạnh người dân và doanh nghiệp là trung tâm, là chủ thể của chuyển đổi số; yêu cầu phát triển hạ tầng số, dữ liệu số và nhân lực số đồng bộ, hiện đại, an toàn, hiệu quả.

Thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong hoạt động của Ủy ban nhân dân phường Nam Gia Nghĩa, gắn với chương trình chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch chung của tỉnh Lâm Đồng. Nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành, phục vụ người dân và doanh nghiệp; xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số tại địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

Lĩnh vực	Chỉ tiêu định lượng	Nội dung thực hiện trọng tâm
Chính quyền số	Phấn đấu 100% văn bản được xử lý và ký số trên môi trường mạng (trừ văn bản mật).	Ứng dụng chữ ký số cá nhân và sử dụng hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành thống nhất.
	Phấn đấu 100% hồ sơ được nộp trực tuyến toàn trình.	Tăng cường hướng dẫn người dân nộp hồ sơ qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia.
	100% cán bộ, công chức (CBCC) sử dụng thành thạo các phần mềm, nền tảng dùng chung của tỉnh; được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản và chuyên sâu về lĩnh vực phụ trách.	Triển khai các lớp bồi dưỡng kỹ năng số chuyên sâu.
Hạ tầng số và Dữ liệu số	Phấn đấu 100% hồ sơ, kết quả giải quyết Thủ tục hành chính (TTHC) được số hóa, lưu trữ, khai thác lại dữ liệu.	Hoàn thành số hóa hồ sơ.

Lĩnh vực	Chỉ tiêu định lượng	Nội dung thực hiện trọng tâm
	Phấn đấu 100% vùng phủ sóng mạng viễn thông 4G/5G chất lượng cao.	Hợp tác với các nhà mạng triển khai các điểm truy cập mới tại các khu vực cụm dân cư phân tán.
	Nghiên cứu triển khai các điểm Wi-Fi công cộng tại khu vực trung tâm hành chính và các khu du lịch trọng điểm.	Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông thực hiện.
Kinh tế số	100% hộ kinh doanh, doanh nghiệp du lịch sử dụng thanh toán không dùng tiền mặt (QR Code, Mobile Banking, POS).	Triển khai chương trình hỗ trợ miễn phí chuyển đổi thanh toán số, hóa đơn điện tử.
Xã hội số	100% Tổ dân phố được trang bị kiến thức và triển khai hiệu quả mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”.	Mỗi Tổ dân phố phải có ít nhất 01 nhóm Zalo hoặc Facebook để tuyên truyền và kết nối cộng đồng.
	Đạt 100% người dân từ 14 tuổi trở lên có tài khoản định danh điện tử (VNeID).	Công an phường tiếp tục triển khai và hướng dẫn kích hoạt VNeID.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

Quán triệt, phổ biến mục tiêu chuyển đổi số đến toàn thể cán bộ, công chức, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp và người dân.

Đưa nội dung chuyển đổi số vào sinh hoạt chi bộ, giao ban định kỳ; tổ chức các buổi đối thoại chuyên đề về chuyển đổi số để tạo sự thống nhất, quyết tâm chính trị cao trong toàn hệ thống.

Tổ chức thường xuyên các “Ngày hội chuyển đổi số” tại Trung tâm học tập cộng đồng phường và các Tổ dân phố trên cơ sở phát huy phong trào “Bình dân học vụ số” của tỉnh, tập trung hướng dẫn người dân cài đặt, sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, phòng chống lừa đảo trên không gian

mạng; khuyến khích đoàn viên thanh niên, giáo viên, cán bộ Tổ dân phố làm “giáo viên bình dân học vụ số” tại cộng đồng.

2. Thể chế, chính sách số

Xây dựng, ban hành các quy chế vận hành, quy trình số hóa hồ sơ, quy định sử dụng chữ ký số và bảo mật thông tin.

3. Phát triển hạ tầng số

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông (VNPT, Viettel, Mobifone) rà soát, nâng cấp hạ tầng mạng; triển khai lắp đặt thêm các trạm phát sóng, tối ưu hóa vùng phủ 4G/5G tại các khu dân cư phân tán; khảo sát và triển khai các điểm phát wifi công cộng miễn phí tại các khu vực tập trung đông du khách.

4. Nhân lực số

Phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ công chức về nghiệp vụ chuyển đổi số, quản trị dữ liệu, an toàn thông tin và khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung của tỉnh.

Xây dựng tài liệu, video tuyên truyền về chuyển đổi số, hướng dẫn sử dụng VNeID, dịch vụ công trực tuyến bằng ngôn ngữ dễ hiểu, kết hợp tiếng Việt và tiếng dân tộc (nếu có điều kiện); tổ chức các lớp tập huấn tại các Tổ dân phố, lồng ghép sinh hoạt cộng đồng để bảo đảm “không ai bị bỏ lại phía sau” trong chuyển đổi số

5. Phát triển dữ liệu số

Hoàn thành việc số hóa và làm sạch toàn bộ dữ liệu hồ sơ địa chính, bản đồ quy hoạch xây dựng cấp phường, sử dụng triệt để nền tảng chia sẻ dữ liệu của tỉnh để tránh bị trùng lặp, đảm bảo tính chính xác và kịp thời.

6. Chính quyền số

- Sử dụng thống nhất phần mềm quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số; Đẩy mạnh tuyên truyền và hướng dẫn công dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ TTHC trực tuyến toàn trình; đảm bảo 100% hồ sơ tiếp nhận trực tuyến được xử lý đúng hạn.

- Khai thác, vận hành kết nối liên thông với IOC tỉnh Lâm Đồng (sau khi có hướng dẫn của tỉnh).

7. Kinh tế số và Xã hội số

- Phối hợp với các ngân hàng, tổ chức tài chính triển khai các chương trình miễn phí, ưu đãi cho hộ kinh doanh sử dụng thanh toán số (QR code) và hóa đơn điện tử; xây dựng và quảng bá du lịch Nam Gia Nghĩa trên Trang thông tin điện tử phường, giới thiệu các dịch vụ uy tín có áp dụng chuyển đổi số.

- Phát triển các mô hình “tổ sản xuất số”, “tổ hợp tác số” trong nông nghiệp: sử dụng nhóm Zalo/Facebook để chia sẻ thông tin thị trường, thời tiết,

giá vật tư; thử nghiệm ghi chép điện tử nhật ký sản xuất, truy xuất nguồn gốc nông sản chủ lực (cà phê, hồ tiêu...). Hướng dẫn một số hộ sản xuất, kinh doanh nông sản áp dụng các nền tảng thương mại điện tử phù hợp (sàn giao dịch nông sản, sàn thương mại điện tử trong nước) nhằm mở rộng kênh tiêu thụ, nâng cao giá trị sản phẩm.

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông, đơn vị du lịch xây dựng và cập nhật bản đồ số các tuyến, điểm du lịch trên địa bàn (điểm dịch vụ ăn uống, điểm check-in), tích hợp trên các nền tảng bản đồ số phổ biến; khuyến khích các cơ sở lưu trú, dịch vụ du lịch tham gia các nền tảng đặt phòng, quảng bá trực tuyến.

- Các Tổ công nghệ số cộng đồng phường tổ chức ít nhất 02 lớp tập huấn/năm về kỹ năng sử dụng dịch vụ công trực tuyến, kích hoạt tài khoản VNeID và an toàn thông tin cơ bản cho người dân.

8. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng

Tăng cường công tác bảo mật, sao lưu dữ liệu, giám sát tấn công mạng; thực hiện kiểm tra định kỳ hệ thống mạng nội bộ, hạ tầng Công nghệ thông tin của phường. Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kỹ năng an toàn thông tin cho cán bộ công chức.

9. Công tác theo dõi, đánh giá, báo cáo

- Giao Chuyên viên chuyên trách CNTT - CDS phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với Chuyên viên Văn phòng HĐND và UBND làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân phường theo dõi, tổng hợp các chỉ tiêu chuyển đổi số của phường theo hướng dẫn của tỉnh, cập nhật đầy đủ trên hệ thống giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các Kế hoạch của tỉnh.

- Định kỳ hằng quý, tổ chức họp Ban Chỉ đạo phát triển Khoa học Công nghệ, Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của phường để đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; khen thưởng, động viên kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích, sáng kiến trong chuyển đổi số.

- Khuyến khích các Tổ dân phố đăng ký mô hình, sáng kiến về chuyển đổi số (trong quản lý tổ dân phố, phòng chống tội phạm, phát triển sản xuất, du lịch...), gửi về UBND phường xem xét, đề xuất tham gia các cuộc thi, chương trình khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo do tỉnh và Trung ương tổ chức.

IV. KINH PHÍ VÀ NGUỒN LỰC THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch được bố trí từ ngân sách của phường, lồng ghép trong các chương trình, dự án chuyển đổi số.

Ngoài ra, huy động thêm kinh phí từ các nguồn hợp pháp khác như xã hội hóa, tài trợ, doanh nghiệp công nghệ và viễn thông nhằm đảm bảo triển khai hiệu quả các nhiệm vụ.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực Ban chỉ đạo, là thành viên chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số đảm bảo hiệu quả, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các nhiệm vụ; tham mưu Trưởng Ban Chỉ đạo phát triển Khoa học Công nghệ, Đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của phường về việc quản lý, vận hành các hệ thống văn bản điện tử, chữ ký số; báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch về chuyển đổi số lên cấp trên.

- Tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, triển khai truyền thông chuyển đổi số tại cộng đồng. Chủ trì tổ chức các hoạt động tuyên truyền, truyền thông chuyển đổi số (trực tiếp và trực tuyến). Phổ cập, bồi dưỡng kỹ năng số cho người dân và cán bộ công chức.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông lắp đặt rà soát, mở rộng các trạm phát sóng tại khu vực dân cư thưa, đảm bảo truy cập an toàn và phục vụ công tác thông tin truyền thông.

- Tổng hợp tình hình, báo cáo Lãnh đạo UBND phường và cấp trên kết quả triển khai Kế hoạch theo định kỳ hoặc đột xuất.

2. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Chủ trì phối hợp số hóa dữ liệu đất đai, hồ sơ địa chính, hạ tầng kỹ thuật và bản đồ số của phường. Đảm bảo tính chính xác, kịp thời của dữ liệu nền phục vụ Chính quyền số.

- Tham mưu UBND phường phân bổ nguồn kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số hàng năm, tối thiểu 2% tổng chi ngân sách toàn phường.

3. Trung tâm phục vụ hành chính công phường Nam Gia Nghĩa

Triển khai số hóa toàn bộ hồ sơ TTHC (cả hồ sơ đầu vào và kết quả); phối hợp lưu trữ, đồng bộ dữ liệu với hệ thống của tỉnh và cổng dịch vụ công quốc gia, đảm bảo tính bảo mật và khả năng truy xuất.

4. Văn phòng HĐND và UBND phường

Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện kiểm tra, đánh giá, tổng hợp tình hình triển khai Kế hoạch năm của các phòng, đơn vị trên địa bàn phường.

5. Công an phường

Phối hợp đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo mật dữ liệu (đặc biệt là dữ liệu dân cư, camera an ninh). Chủ động hướng dẫn người dân đăng ký và kích hoạt tài khoản VNeID, định danh điện tử cấp 2...

6. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

Tổ chức tuyên truyền nội dung của kế hoạch cũng như các nhiệm vụ về Chuyển đổi số triển khai trên địa bàn phường.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai các nội dung về chuyển đổi số liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách. Tuyên truyền, hướng dẫn các hộ kinh doanh, cơ sở lưu trú, du lịch đăng ký và sử dụng thanh toán QR Code, Mobile Banking; phối hợp ngân hàng địa phương hỗ trợ kỹ thuật.

- Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên mình tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn phường về chuyển đổi số trong công tác Mặt trận đến năm 2026 và những năm tiếp theo.

- Tích cực tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các Hội viên và các tầng lớp Nhân dân biết cách sử dụng mạng xã hội; các dịch vụ thanh toán điện tử, chính quyền điện tử, dịch vụ công trực tuyến, hệ thống tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Tham gia tích cực Tổ công nghệ số cộng đồng tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận dịch vụ về chính quyền điện tử: Xây dựng các mô hình về ứng dụng CNTT và chuyển đổi số; Tổ chức đội ngũ tình nguyện viên hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm phục vụ hành chính công phường Nam Gia Nghĩa; cài đặt ứng dụng số và phổ cập các kỹ năng số cơ bản khác.

8. Các đơn vị trường học trên địa bàn phường

- Cử đoàn viên, thanh niên, giáo viên có kỹ năng công nghệ hỗ trợ chính quyền địa phương và người dân trong việc cài đặt và sử dụng các ứng dụng số (ví dụ: VNeID, các dịch vụ công trực tuyến);

- Phối hợp với chính quyền địa phương đảm bảo kết nối internet, trang bị các thiết bị công nghệ cần thiết cho lớp học, tuyên truyền đến phụ huynh, học sinh vai trò quan trọng trong việc thực hiện chuyển đổi số; tiếp cận các dịch vụ số.

9. Các Tổ công nghệ số cộng đồng

- Chủ động phối hợp với Công an phường, Đoàn thanh niên phường tuyên truyền, hướng dẫn và trực tiếp hỗ trợ người dân trong việc truy cập, đăng ký, nộp hồ sơ và theo dõi kết quả trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, cài đặt ứng dụng VNeID và nộp hồ sơ dịch vụ công trực tuyến; thu thập phản ánh của người dân về chất lượng kết nối hạ tầng mạng.

- Làm cầu nối tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh về chuyển đổi số đến từng hộ dân. Thông qua các buổi sinh hoạt, hội nghị, nhóm Zalo, Facebook cộng đồng; chủ động chia sẻ thông tin, hướng dẫn người dân cách nhận diện lợi ích của chuyển đổi số trong đời sống và sản xuất. Đặc biệt, chú trọng nâng cao kỹ năng số cơ bản như tạo tài

khoản, bảo mật thông tin, thanh toán không tiền mặt, sử dụng ứng dụng chính quyền điện tử. Mục tiêu là hình thành thói quen ứng dụng công nghệ trong mọi hoạt động, góp phần xây dựng xã hội số, công dân số tại địa phương.

- Hướng dẫn các hộ gia đình, hợp tác xã, cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn phường ứng dụng công nghệ số trong quy trình sản xuất, quản lý và tiêu thụ sản phẩm.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các biện pháp bảo vệ thông tin cá nhân, nhận diện tin giả, lừa đảo trực tuyến, đồng thời khuyến khích sử dụng các nền tảng số “Make in Vietnam” an toàn, tin cậy.

10. Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường và các tổ chức liên quan

Có trách nhiệm báo cáo kết quả triển khai Kế hoạch về UBND phường Nam Gia Nghĩa (qua phòng Văn hóa - Xã hội) trước ngày 15 hàng tháng và trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và thực hiện báo cáo đột xuất (nếu có).

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2026 trên địa bàn phường Nam Gia Nghĩa. Ủy ban nhân dân phường đề nghị UBMTTQ các tổ chức chính trị - xã hội, các phòng, đơn vị thuộc UBND phường, các Tổ công nghệ số cộng đồng và các đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo về UBND phường (qua phòng Văn hóa - Xã hội) để xem xét, hướng dẫn và tham mưu UBND giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ (b/c);
- TT Đảng ủy (b/c);
- TT HĐND phường (b/c);
- Các doanh nghiệp viễn thông;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- UBMTTQ Việt Nam, các đoàn thể thuộc phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- BCH Quân sự; Công an; Trạm Y tế phường;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- Các Tổ công nghệ số;
- Lưu: VT, VHXXH.(The)

CHỦ TỊCH

Phan Văn Quốc